|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**  **Tuần : 33** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **PHÂN MÔN: CHÍNH TẢ**  Ngày dạy:………………….. |

**NGHE VIẾT: CẢ NHÀ THƯƠNG NHAU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nghe viết lại bài thơ **Cả nhà thương nhau,** mắc không quá 2 lỗi.

- Điền đúng vần an, ang hay oan, anh, chữ r, d, gi vào chỗ trống để hoàn thành các câu văn.

- Rèn cho HS năng lực giao tiếp, hợp tác, thảo luận nhóm, trình bày vấn đề

- Học sinh tích cực tham gia các hoạt động của giờ học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy chiếu, máy soi, bài viết mẫu

- SGK, vở luyện viết,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| 1’  4’  1’  17-  15’  2’ | **1. Hoạt động mở đầu**  **\* Khởi động**  - Lớp hát vui bài: Cả nhà thương nhau  - GV tổ chức trò chơi: Rung chuông vàng, yêu cầu HS điền chữ ng hay ngh vào chỗ chấm để hoàn thành từ.  *....ay ...... ỉ, tai........e, giấc.........ủ.*  - GV chốt đáp án đúng: ngay ngắn, tai nghe, giấc ngủ.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Kết nối**  **. Giới thiệu bài**:  - GV giới thiệu bài, mục tiêu của tiết học.  **2. Hình thành kiến thức mới và luyện tập**  **2.1. Tập chép**  **-** GV chiếu bài thơ Cả nhà thương nhau, yêu cầu 1 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.  - GV cho HS trao đổi trong nhóm bàn tìm những tiếng khó viết trong bài.  - GV gọi các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, nêu các tiếng dễ viết sai như: thương yêu, giống, cười..  - Gọi HS đánh vần nhẩm các tiếng khó viết.  - Nhân vật được nhắc đến trong bài thơ là ai?  - Bài thơ nói về điều gì?  =>GV chốt: Cả nhà bố mẹ, con cái đều thương yêu nhau, ai cũng vui vẻ, hạnh phúc*.*  - Cho HS xem bài mẫu, yêu cầu HS tập chép bài thơ Cả nhà thương nhau vào vở Luyện viết, GV lưu ý HS về cách trình bày bài viết.  - Cho HS soát lỗi, đổi chéo vở và NX bài.  - GV sửa chữa, nhận xét 1 số bài của HS, lưu ý HS các lỗi sai (nếu có).  - GV sửa chữa, nhận xét một số bài của HS.  **2.2. Làm bài tập chính tả**  **BT 2**: Em chọn chữ nào: **r,d** hay **gi?**  - GV gọi HS đọc yêu cầu BT.  - GV YC HS làm bài tập vào VBT.  - GV gọi HS chữa bài (máy soi)  - GV gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng :  a) giao hẹn c, giúp mẹ  b) ra vườn, dễ thương  - GV YC HS đọc câu hoàn chỉnh.  **BT3**: Tìm vần hợp với chỗ trống: **an,ang hay oan anh**?  - GV gọi HS đọc yêu cầu BT.  - GV YC HS làm bài tập vào VBT.  - Cho HS chơi tròc hơi Tiếp sức: Điền chữ vào chỗ chấm  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng :  1) ngoan ngoãn, đáng yêu.  2, tràn ngập, hạnh phúc.  - GV YC HS đọc lại câu văn hoàn chỉnh.  **3. Hoạt động vận dụng**  - Tuyên dương, khen ngợi những HS tích cực | - HS hát vui.  - HS chơi.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - 1 HS nhìn bảng đọc bài Cả nhà thương nhau. Cả lớp đọc lại.  - HS trao đổi nhóm bàn.  - HS trình bày.  - Nghe  - HS đánh vần nhẩm.  - HSTL  - Cả nhà bố mẹ, con cái đều thương yêu nhau.  Nghe  - HS thựchiện.  - HS đối chiếu soát bài.  - Nghe  - HS đọc yêu cầu BT.  - HS làm bài vào VBT  - HS đọc bài làm.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - Lớp đọc 2 câu đã hoàn chỉnh.  - HS đọc yêu cầu.  - Làm bài vào VBT hoặc vào vở  - HS chơi  - Nghe  - HS nêu.  - Cả lớp đọc lại 2 câu văn.  - HS lắng nghe. |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………